

CÔNG TY TNHH J&J KOREA VINA
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH J&J KOREA VINA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: J&J KOREA VINA COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: J &J KOREA VINA CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0108802859

3. Ngày thành lập: 27/06/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Phòng A1511, Tầng 15, Khối B, Tòa nhà sông Đà, đường Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
2.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
3.	Đào tạo sơ cấp	8531
4.	Giáo dục mẫu giáo	8512
5.	Giáo dục nhà trẻ	8511
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
7.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: tổ chức giải đấu, sự kiện (không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
8.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
9.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt	8129
10.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: cho thuê ô tô, xe có động cơ khác (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật).	7710
11.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: hoạt động phiên dịch	7490
12.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Trang trí nội thất	7410
13.	Quảng cáo (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật).	7310

14.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	7020
15.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản	6820(Chính)
16.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, phòng karaoke và các dịch vụ kèm theo) (chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật).	5630
17.	Dịch vụ ăn uống khác (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật).	5629
18.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, vũ trường, phòng karaoke và các dịch vụ kèm theo) (chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật). Dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động khác	5610
19.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	5510
20.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định pháp luật).	4931
21.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
22.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
23.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ không chứa cồn	4723
24.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Trừ hoạt động Nhà nước cấm	4722

25.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
26.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn xi măng. Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi. Bán buôn kính xây dựng. Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh	4663
27.	Bán buôn thực phẩm Trừ hoạt động Nhà nước cấm	4632
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Trừ hoạt động đấu giá hàng hóa	4610
29.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy Trừ hoạt động đấu giá	4543
30.	Bán mô tô, xe máy Trừ hoạt động đấu giá	4541
31.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác Trừ hoạt động đấu giá	4530
32.	Tái chế phế liệu	3830
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
35.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Trừ kinh doanh vàng miếng	4662
36.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn than đá và nhiên liệu rắn khác	4661
37.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị y tế Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi)	4659
38.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Trừ hoạt động đấu giá	4652
39.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm Trừ hoạt động đấu giá	4651
40.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
41.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
42.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn đồ uống không có cồn	4633

43.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình	9522
44.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Trừ hoạt động của phòng hát karaoke và sàn nhảy	9329
45.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
46.	Hoạt động thể thao khác Trừ hoạt động của các liên đoàn thể thao và các ban điều lệ	9319
47.	Hoạt động của các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng Chi tiết: Hoạt động của cơ sở trợ giúp xã hội ngoài công lập (không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	8710
48.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các nhân viên trợ giúp nha khoa (không hoạt động tại trụ sở, chỉ hoạt động khi cơ quan có thẩm quyền chấp thuận về địa điểm và có đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật)	8699
49.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa	8620
50.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Trừ tư vấn du học	8560

6. Vốn điều lệ: 600.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: ĐOÀN VĂN TÙNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/12/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035093003519

Ngày cấp: 05/04/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Yên Trạch, Xã Bắc Lý, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 136, đường Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐOÀN VĂN TÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 20/12/1993

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 035093003519

Ngày cấp: 05/04/2019

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Yên Trạch, Xã Bắc Lý, Huyện Lý Nhân, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 136, đường Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội